

BÁO CÁO THAM LUẬN CỦA CỤC ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

Tình hình thu hút đầu tư

I. Tình hình thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài 6 tháng đầu năm 2020

1. Tình hình chung

Trong khi dòng FDI toàn cầu có khả năng suy giảm tới 40% trong năm 2020 do tác động của đại dịch, kết quả thu hút ĐTNN trong 6 tháng đầu năm của Việt Nam vẫn tương đối khả quan. Tuy tổng vốn đăng ký của nhà ĐTNN trong 6 tháng đầu năm 2020 đạt 15,67 tỷ USD, bằng 84,9% cùng kỳ năm 2019, nhưng tổng vốn đăng ký mới đạt 8,43 tỷ USD (*tăng 13,8% so với cùng kỳ 2019*) và vốn đăng ký tăng thêm đạt trên 3,72 tỷ USD (*tăng 26,8% so cùng kỳ 2019*). Đây là những tín hiệu tích cực, thể hiện sự tin tưởng của nhà đầu tư nước ngoài đối với môi trường đầu tư tại Việt Nam.

Xuất khẩu: Kim ngạch xuất khẩu của khu vực ĐTNN giảm cả về giá trị so với cùng kỳ cũng như tỷ trọng trong kim ngạch xuất khẩu cả nước. Xuất khẩu (kể cả dầu thô) đạt 79,8 tỷ USD, bằng 93,3% so với cùng kỳ, chiếm 65,9% kim ngạch xuất khẩu. Xuất khẩu không kể dầu thô đạt 79 tỷ USD, bằng 93,6% so với cùng kỳ năm 2019, chiếm 65,2% kim ngạch xuất khẩu cả nước trong 6 tháng đầu năm 2020.

Nhập khẩu: Nhập khẩu của khu vực ĐTNN đạt 65,6 tỷ USD, bằng 94,6% so cùng kỳ và chiếm 56% kim ngạch nhập khẩu cả nước.

Mặc dù giảm so với cùng kỳ, song tính chung trong 6 tháng đầu năm 2020, khu vực ĐTNN vẫn xuất siêu 14,2 tỷ USD kể cả dầu thô và xuất siêu 13,4 tỷ USD không kể dầu thô, bù đắp phần nhập siêu gần 10,2 tỷ USD của khu vực trong nước, giúp cả nước xuất siêu hơn 4 tỷ USD.

2. Nhận xét về tình hình ĐTNN trong 6 tháng đầu năm 2020

- Vốn đầu tư trong tháng 6/2020 đã tăng trở lại sau khi giảm trong tháng 5/2020, đồng thời tăng 3,1% so với cùng kỳ năm 2019. Quy mô dự án đầu tư mới cũng tăng lên đáng kể, quy mô vốn bình quân trong tháng 6 đạt 4,8 triệu USD/dự án, cao hơn 67,2% so tháng 5/2020, gấp 2,4 lần so với tháng 3/2020 và 2,2 lần so với tháng 2/2020 (chỉ thấp hơn tháng 4/2020 có quy mô bình quân 5,5 triệu USD/dự án và tháng 01 là trên 17 triệu USD/dự án do có dự án lớn 4 tỷ USD).

- Đại dịch Covid-19 đã có những tác động tiêu cực tới nền kinh tế thế giới, trong đó các hoạt động sản xuất, kinh doanh đã bị đình trệ, nhiều doanh nghiệp rơi vào tình cảnh khó khăn. Vốn thực hiện của các dự án ĐTNN tiếp tục giảm trong 6 tháng đầu năm, chỉ bằng 95,1% so với cùng kỳ, song mức độ giảm đang cải thiện dần so với các tháng trước đó.

- Việc đi lại của các nhà đầu tư cũng như các quyết định đầu tư mới và mở rộng quy mô dự án ĐTNN vẫn còn bị ảnh hưởng.

- Tác động của đại dịch Covid-19 vẫn tiếp tục ảnh hưởng tới kim ngạch xuất nhập khẩu cả nước. Mặc dù khu vực ĐTNN vẫn xuất siêu 14,2 tỷ USD và góp phần thặng dư cán cân thương mại cả nước 4 tỷ USD, song kim ngạch xuất nhập khẩu vẫn tiếp tục giảm so với cùng kỳ.

- Trong 6 tháng đầu năm và đặc biệt trong tháng 6, hàng nghìn chuyên gia của Hàn Quốc, Hồng Kông, Nhật Bản tiếp tục được hỗ trợ nhập cảnh vào Việt Nam để duy trì và mở rộng sản xuất.

II. Một số công việc cần hướng dẫn, trao đổi với các địa phương để triển khai thực hiện trong 6 tháng cuối năm 2020

1. Việc triển khai thực hiện các Luật, Nghị quyết mới được Bộ Chính trị, Quốc hội và Chính phủ thông qua

1.1. Nghị quyết 58/NQ-CP ngày 27/4/2020 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 50-NQ/TW ngày 20/8/2020 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác ĐTNN đến năm 2030.

Nghị quyết 58/NQ-CP đã đưa ra các nhiệm vụ và giải pháp nhằm cụ thể hóa đầy đủ các quan điểm, mục tiêu đề ra trong Nghị quyết số 50-NQ/TW, gồm các nhóm nhiệm vụ sau: (i) Đổi mới, nâng cao nhận thức, tư duy và thống nhất trong hành động về đầu tư nước ngoài; (ii) Tăng cường ổn định chính trị xã hội và kinh tế vĩ mô; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh và tính độc lập, tự chủ của nền kinh tế; (iii) Hoàn thiện thể chế, chính sách chung về đầu tư nước ngoài; (iv) Hoàn thiện thể chế, chính sách thu hút đầu tư; (v) Hoàn thiện thể chế, chính sách nhằm bảo hộ và đề cao trách nhiệm và hợp tác của nhà đầu tư; (vi) Hoàn thiện thể chế chính sách quản lý, giám sát đầu tư; (vii) Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư; (viii) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đầu tư nước ngoài.

Để triển khai các nhiệm vụ trên, các địa phương cần xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết 58/NQ-CP; đồng thời khẩn trương trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật liên quan để thực hiện Nghị quyết theo quy định. Các nội dung và nhiệm vụ của các địa phương cụ thể như sau:

(i) Xây dựng Danh mục các dự án kêu gọi thu hút vốn đầu tư nước ngoài của địa phương.

(ii) Thường xuyên rà soát, cập nhật tình hình triển khai và các vướng mắc của các dự án đầu tư, đặc biệt là các dự án quy mô lớn, sử dụng nhiều đất, dự án tiêu tốn năng lượng, dự án có nguy cơ tiềm ẩn ô nhiễm môi trường hoặc có tiềm ẩn ảnh hưởng an ninh quốc gia, các dự án nhạy cảm khác, để phối hợp công tác quản lý nhà nước về đầu tư và kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

(iii) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thường xuyên các sở, ban, ngành trực thuộc trong việc xử lý những sự việc cụ thể liên quan đến dự án đầu tư nước ngoài trên địa bàn để đôn đốc, hỗ trợ trong việc cấp chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, triển khai dự án có vốn đầu tư nước ngoài; đảm bảo đúng pháp luật, đúng quy hoạch và các cam kết quốc tế.

(iv) Khẩn trương hoàn chỉnh và cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn trong Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài.

(v) Thực hiện hậu kiểm theo chức năng, đặc biệt lưu ý đối với các vấn đề rà soát tiến độ thực hiện dự án, chuyên giá, ô nhiễm môi trường, gian lận đầu tư,...; xử lý dứt điểm dự án không triển khai thực hiện hoặc hết hạn, dự án mà nhà đầu tư bỏ trốn để tạo cơ hội cho nhà đầu tư mới; tăng cường sử dụng các công cụ tài chính (báo cáo tài chính đã được kiểm toán độc lập), cơ chế giám định, cơ chế định giá... để nâng cao hiệu quả công tác giám sát hoạt động đầu tư.

(vi) Rà soát, lập danh mục và nêu các vướng mắc của các dự án đã hết hạn mà chưa thu hồi giấy chứng nhận đầu tư/giấy chứng nhận đăng ký đầu tư báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư để phối hợp quản lý và có hướng xử lý.

(vii) Rà soát các trường hợp tranh chấp và có khả năng xảy ra tranh chấp để phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các bộ, ngành liên quan cùng hỗ trợ doanh nghiệp tránh để tình trạng khiếu kiện kéo dài ảnh hưởng môi trường đầu tư và đề xuất hướng xử lý.

Trong quá trình triển khai thực hiện, các địa phương cần bám sát tình hình thực tế, chủ động theo dõi, đánh giá để có biện pháp xử lý linh hoạt, kịp thời hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền những giải pháp chỉ đạo, điều hành bảo đảm kịp thời, hiệu quả. Định kỳ hàng năm (trước ngày 31 tháng 3) báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư về kết quả thực hiện để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 30 tháng 6.

1.2. Triển khai thực hiện Luật Đầu tư (sửa đổi), Luật Doanh nghiệp (sửa đổi), Luật PPP

Cả 3 Luật nêu trên đã được Quốc hội thông qua và sẽ chính thức có hiệu lực từ ngày 01/01/2021. Để chuẩn bị cho các Luật nêu trên đi vào thực hiện các địa phương cần tổ chức các hoạt động tập huấn, hướng dẫn cho các cán bộ thực thi công tác quản lý nhà nước về đầu tư cũng như các doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn về các điểm mới của Luật đầu tư và các lưu ý trong việc áp dụng để khi Luật chính thức có hiệu lực, không có sự lúng túng, khó khăn trong việc triển khai thực hiện.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang triển khai soạn thảo Nghị định hướng dẫn thi hành các Luật nêu trên. Đề nghị các địa phương chủ động và tích cực phối hợp, đề xuất các khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn quản lý để việc xây dựng Nghị định bám sát nhu cầu và có chất lượng.

2. Các công tác cần chuẩn bị trong việc đón đầu làn sóng chuyển dịch FDI trong thời gian tới

Do tác động kép của xung đột thương mại Hoa Kỳ - Trung Quốc và đại dịch Covid-19, các tập đoàn đa quốc gia đang có xu hướng tái cơ cấu và tái định vị các cơ sở sản xuất theo hướng “Trung Quốc+1” hoặc “Thái Lan+1”. Đây là thời điểm thuận lợi cho Việt Nam để đón đầu dòng vốn đầu tư tái định vị sản xuất, đa dạng hóa nguồn cung ứng của các nước đối tác lớn, các Tập đoàn đa quốc gia và nắm bắt cơ hội để thu hút có chọn lọc dòng vốn đầu tư nước ngoài phù hợp với nhu cầu của Việt Nam theo tinh thần Nghị quyết 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị, hướng tới nền kinh tế độc lập, tự chủ.

Thời gian tới, các địa phương cần chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện để thu hút đầu tư nước ngoài, cải thiện thủ tục đầu tư kinh doanh, tăng cường công tác xúc tiến đầu tư...nhằm nắm bắt cơ hội đón đầu làn sóng chuyển dịch FDI, cụ thể:

(1) Rà soát các dự án chậm triển khai, hoạt động không hiệu quả,... để thu hồi, tạo quỹ đất thu hút các dự án đầu tư mới, có nhu cầu dịch chuyển sản xuất;

(2) Rà soát, chuẩn bị các điều kiện về mặt bằng, đất đai, hạ tầng, lao động, năng lượng... để sẵn sàng đón nhận dòng vốn đầu tư dịch chuyển.

(3) Chỉ đạo các cơ quan tại địa phương đẩy nhanh xử lý các thủ tục về đầu tư kinh doanh; triển khai các dịch vụ hành chính công điện tử cho các nhà đầu tư.

(4) Xem xét kỹ, cân trọng việc nhà ĐTNN mua lại các dự án đầu tư, các doanh nghiệp trong nước có tính chiến lược (ngành công nghiệp trọng yếu, lĩnh vực an ninh - quốc phòng, có công nghệ tiên tiến, có sẵn chuỗi cung ứng, phân phối hoặc có thương quyền cao,...).

(5) Chủ động tiếp cận, xúc tiến các Tập đoàn, các dự án phù hợp với quy hoạch, điều kiện phát triển kinh tế xã hội của địa phương; phối hợp với Tổ công tác thúc đẩy hợp tác đầu tư nước ngoài do Thủ tướng Chính phủ thành lập, để có sự hỗ trợ kịp thời, đảm bảo tính thống nhất, hiệu quả và đúng định hướng.

(6) Đa dạng hóa hình thức và phương thức xúc tiến đầu tư; trong đó, tăng cường vận động, xúc tiến đầu tư thông qua các tọa đàm, hội thảo, diễn đàn trực tuyến; Sử dụng và cập nhật các tài liệu xúc tiến đầu tư về các chính sách mới ban hành của Việt Nam liên quan tới đầu tư nước ngoài.

(7) Các địa phương gặp khó khăn về hoàn thiện cơ sở hạ tầng, quỹ đất,... cần báo cáo Thủ tướng Chính phủ, hoặc Tổ công tác thúc đẩy hợp tác ĐTNN do Thủ tướng Chính phủ thành lập để có các giải pháp tháo gỡ kịp thời.

(8) Rà soát, xây dựng danh sách các khu công nghiệp, khu kinh tế đã chuẩn bị về hạ tầng, nhân lực, năng lượng,... mà có thể sẵn sàng tiếp nhận ngay các dự án trong dòng chuyển dịch, tái định vị sản xuất. Các thông tin trên được công bố công khai bằng nhiều ngôn ngữ (Anh, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc...) cho các nhà đầu tư tiếp cận.

(9) Giảm tối đa thời gian thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đối với các dự án lớn dịch chuyển, tái định vị sản xuất để dự án sớm đi vào hoạt động.

(10) Tiếp tục hỗ trợ việc gia hạn và cấp giấy phép lao động đối với chuyên gia, cán bộ kỹ thuật, lao động kỹ thuật cao nước ngoài nhập cảnh vào Việt Nam sau dịch Covid-19.

3. Việc triển khai Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư

Hiện Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang triển khai nâng cấp và phát triển Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư. Bộ Kế hoạch và Đầu tư cũng đã triển khai xây dựng và tập huấn sử dụng hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư.

Đề nghị các địa phương phối hợp với Bộ trong việc duy trì và nâng cấp hệ thống nói trên. Các nội dung cụ thể như sau:

- Triển khai việc cấp tài khoản báo cáo trên Hệ thống cho toàn bộ các dự án thuộc phạm vi quản lý.

- Đôn đốc các doanh nghiệp thực hiện báo cáo đầy đủ trên Hệ thống.

- Tổng hợp các vấn đề khó khăn, vướng mắc trong quá trình sử dụng Hệ thống và kiến nghị các nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung để Bộ KHĐT chỉnh sửa trong quá trình nâng cấp Hệ thống.

- Đối với Phân hệ xúc tiến đầu tư: đề nghị các địa phương triển khai sử dụng hệ thống trong quá trình xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư năm 2021 trong thời gian tới.

4. Việc sửa đổi Thông tư 16

Hiện Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang chủ trì sửa đổi Thông tư số 16 về biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và chế độ báo cáo đầu tư. Bộ đã nhận được ý kiến đề xuất nội dung sửa đổi Thông tư của 46/63 địa phương. Đề nghị các địa phương chưa gửi ý kiến khẩn trương tổng hợp gửi ý kiến góp ý cho Bộ KHĐT để tổng hợp, sửa đổi Thông tư. Trong thời gian tới sau khi hoàn thành dự thảo Thông tư sửa đổi, Bộ sẽ tổ chức họp với các địa phương để rà soát, lấy ý kiến về dự thảo Thông tư mới.